

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HN&GD-ST

Ngày: 30/3/2021.

“V/v: Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Đình Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Sỹ Trinh, ông Trịnh Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 17/2021/TLST-HN&GD ngày 11 tháng 01 năm 2021 về việc “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:**

Bà Đinh Thị A - Sinh năm: 1991 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: ấp 3, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

*** Bị đơn:**

Ông Vũ Văn B - Sinh năm: 1985 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: ấp 3, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đã nộp cho Tòa án, biên bản hòa giải và đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn – Bà Đinh Thị A trình bày:*

Bà Đinh Thị A và ông Vũ Văn B đã tìm hiểu, tự nguyện chung sống với nhau và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước vào ngày 10 tháng 01 năm 2011. Việc chung sống và đăng ký kết hôn giữa bà A với ông B là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc ai.

Thời gian đầu bà A và ông B chung sống hạnh phúc nhưng thời gian sau này thì giữa bà A và ông B phát sinh nhiều mâu thuẫn. Lý do phát sinh mâu

thuần là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được mọi việc trong gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được.

Xét thấy tình cảm giữa bà A và ông B không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, nay bà A yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài giải quyết cho bà A được ly hôn với ông B.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, bà A và ông B có 02 người con chung tên Vũ Quốc Hưng – Sinh ngày: 22/3/2011 và Vũ Quốc Thịnh – Sinh ngày: 20/02/2014. Bà A đồng ý giao con chung cho ông B trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo bản tự khai đã nộp cho Tòa án, biên bản hòa giải và đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn – Ông Vũ Văn B trình bày:*

Ông Vũ Văn B và bà Đinh Thị A đã tìm hiểu, tự nguyện chung sống với nhau và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước vào ngày 10 tháng 01 năm 2011. Việc chung sống và đăng ký kết hôn giữa ông B với bà A là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc ai.

Thời gian đầu ông B và bà A chung sống hạnh phúc nhưng khoảng 02 năm trở lại đây thì giữa ông B và bà A có phát sinh nhiều mâu thuẫn. Lý do phát sinh mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được mọi việc trong gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được.

Trong cuộc sống vợ chồng đôi khi cũng xảy ra mâu thuẫn nhưng đó cũng là chuyện bình thường. Nay bà A làm đơn xin ly hôn với ông B thì ông B yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, ông B và bà A có 02 người con chung tên Vũ Quốc Hưng – Sinh ngày: 22/3/2011 và Vũ Quốc Thịnh – Sinh ngày: 20/02/2014. Ông B yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông B được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông B không yêu cầu bà A phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng khác đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 9; Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng:

Xác định đây là vụ án “*Ly hôn*” do bà Đinh Thị A đứng đơn khởi kiện, bị đơn là ông Vũ Văn B có địa chỉ cư trú tại ấp 3, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự:

Nguyên đơn trong vụ án là bà Đinh Thị A vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà A theo thủ tục chung.

Bị đơn trong vụ án là ông Vũ Văn B vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông B theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân:

Qua nội dung trình bày của bà Đinh Thị A và ông Vũ Văn B trong đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt cho thấy bà A và ông B đã tìm hiểu, tự nguyện chung sống với nhau và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước vào ngày 10 tháng 01 năm 2011. Việc chung sống và đăng ký kết hôn giữa bà A và ông B là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc ai.

Theo lời trình bày của bà A, thì thời gian đầu bà A và ông B chung sống hạnh phúc nhưng thời gian sau này thì giữa bà A và ông B phát sinh nhiều mâu thuẫn. Lý do phát sinh mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được mọi việc trong gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy tình cảm giữa bà A và ông B không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, nay bà A yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài giải quyết cho bà A được ly hôn với ông B.

Theo lời trình bày của ông B thì thời gian đầu ông B và bà A chung sống hạnh phúc nhưng khoảng 02 năm trở lại đây thì giữa ông B và bà A có phát sinh nhiều mâu thuẫn. Lý do phát sinh mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được mọi việc trong gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được. Trong cuộc sống vợ chồng đôi khi cũng xảy ra mâu thuẫn nhưng đó cũng là chuyện bình thường. Nay bà A làm đơn xin ly hôn với ông B thì ông B yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, tuy ông B không đồng ý ly hôn với bà A nhưng trong quá trình giải quyết vụ án bà A và ông B đều thừa nhận giữa bà A và ông B có nhiều mâu thuẫn, Tòa án đã hòa giải nhiều lần và cho thời gian để bà A và ông B tự hòa giải với nhau nhưng bà A vẫn cương quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà A được ly hôn với ông B cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà A và ông B đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào các Điều 51; Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình có hiệu lực ngày 01/01/2015, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đinh Thị A.

[3.2] Về con chung:

Theo lời trình bày của bà Đinh Thị A thì trong thời gian chung sống, bà A và ông B có 02 người con chung tên Vũ Quốc Hưng – Sinh ngày: 22/3/2011 và Vũ Quốc Thịnh – Sinh ngày: 20/02/2014. Bà A đồng ý giao con chung cho ông B trực tiếp nuôi dưỡng.

Theo lời trình bày của ông Vũ Văn B thì trong thời gian chung sống, ông B và bà A có 02 người con chung tên Vũ Quốc Hưng – Sinh ngày: 22/3/2011 và Vũ Quốc Thịnh – Sinh ngày: 20/02/2014. Ông B yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông B được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông B không yêu cầu bà A phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy, cả bà A và ông B đều thừa nhận là trong thời gian chung sống, bà A và ông B có 02 người con chung tên Vũ Quốc Hưng – Sinh ngày: 22/3/2011 và Vũ Quốc Thịnh – Sinh ngày: 20/02/2014. Bà A và ông B đều thống nhất ông B là người trực tiếp nuôi con chung, bà A không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bà A và ông B, sự thỏa thuận tự nguyện này không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần giao con chung là cháu Vũ Quốc Hưng và cháu Vũ Quốc Thịnh cho ông Vũ Văn B trực tiếp nuôi dưỡng.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung:

Bà Đinh Thị A và ông Vũ Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Bà Đinh Thị A phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 36; Điều 39; Điều 147; Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 8; Điều 9; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình có hiệu lực ngày 01/01/2015; Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đinh Thị A.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Đinh Thị A được ly hôn với ông Vũ Văn B.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Vũ Quốc Hưng – Sinh ngày: 22/3/2011 và cháu Vũ Quốc Thịnh – Sinh ngày: 20/02/2014 cho ông Vũ Văn B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Bà Đinh Thị A được quyền thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản.

Vì quyền - lợi ích mọi mặt của con chung, bà Đinh Thị A và ông Vũ Văn B được quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đinh Thị A và ông Vũ Văn B tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Đinh Thị A phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0026007, Quyền số 000521 ngày 11/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đồng Xoài.

5. Về quyền kháng cáo: Bà Đinh Thị A và ông Vũ Văn B vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- CCTHADS thành phố Đồng Xoài;
- UBND xã Tiến Hưng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

CAO ĐÌNH THÀNH